

Bản án số: 25/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 5 - 2022

V/v: Ly hôn giữa anh V và chị H.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tiến Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Định, bà Trương Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 36/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn V - Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Đội 11, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Quảng Nạp, xã Yên Khang, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt anh V và chị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn anh Nguyễn Văn V trình bày: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị H vào ngày 27/11/2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; anh và chị H kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng ba năm thì xảy ra mâu thuẫn; nguyên nhân do tính cách vợ chồng trái ngược nhau, bất đồng quan điểm sống. Chị H đã về nhà bố mẹ để sinh sống và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ năm 2018 cho đến nay. Anh V xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được, nên đề nghị Tòa án giải quyết để anh được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh V và chị H có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 21/4/2015, hiện cháu A đang ở với anh. Sau ly hôn, anh V có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu A, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, báo gọi nhiều lần nhưng chị Nguyễn Thị H không đến Tòa án làm việc.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Thế H1 là bố đẻ của chị Nguyễn Thị H cho biết: Chị H và anh V chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân vào ngày 27/11/2014. Sau khi kết hôn, anh V và chị H chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống trái ngược nhau. Chị H đã và anh V sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Việc anh V làm đơn xin ly hôn, gia đình ông và chị H đều biết. Các văn bản do Tòa án gửi chị H đều nhận được; do bận công việc nên chị H không đến Tòa án giải quyết việc anh V xin ly hôn. Chị H có quan điểm đồng ý ly hôn và để anh V trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 21/4/2015, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung, nợ chung chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị của anh Nguyễn Văn V có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện: Chị H và anh V chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân vào ngày 27/11/2014. Anh V và chị H chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị H thường xuyên bỏ về nhà bố mẹ đẻ mà không có lý do, đến năm 2018 thì chị H về hẳn nhà bố mẹ đẻ sinh sống và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng với anh V. Anh V và chị H có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 21/4/2015 hiện đang ở với anh V. Tài sản chung, nợ chung anh V không đề nghị giải quyết.

Do chị H vắng mặt, nên Tòa án không tiến hành hoà giải được và quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Chủ tọa phiên tòa công bố lý do đương sự vắng mặt, tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của anh V thì Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt với những lý do chính đáng. Sau khi thụ lý vụ án, bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập đến Tòa án để cung cấp các tài liệu chứng cứ, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; tham gia phiên hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng chị H vắng mặt. Để mở lại phiên tòa này, Tòa án đã tiếp tục thực hiện tổng đạt, thông báo quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập phiên tòa lần hai nhưng chị H vẫn vắng mặt. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điểm a, b Khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị H kết hôn ngày 27/11/2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống và có một con chung, nhưng hạnh phúc không duy trì được. Mâu thuẫn phát sinh do vợ chồng tính cách trái ngược nhau, bất đồng quan điểm sống. Anh V và chị H sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, anh chị đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh V, xử cho anh chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Anh V và chị H có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 21/4/2015, hiện cháu A đang ở với anh V. Sau ly hôn, anh V có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ánh. Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi anh V và chị H sống ly thân thì anh V là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ánh, cháu A cũng có nguyện vọng ở với anh V sau khi ly hôn. Vì vậy cần giao anh V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ánh sau khi ly hôn là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Ghi nhận sự tự nguyện của anh V không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh V và chị H có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định tại Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Anh V không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Anh Nguyễn Văn V phải chịu án phí ly hôn theo quy định của Điều 131 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Giao anh Nguyễn Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 21/4/2015. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở, quyền nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn V phải nộp là 300.000đ, đối trừ với số tiền 300.000đ anh V đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003565, ngày 25/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. Anh Nguyễn Văn V đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị H vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Yên Nhân;
- Lưu: HS, VP.

(Đã ký)

Vũ Tiến Mãn

